TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2021/QĐST-DS	*Thành phố H, ngày 09 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:128/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà N, sinh năm 1975.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 111, đường L, Khóm 4, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: 1. Ông S, sinh năm 1980;

2. Bà T, sinh năm 1986.

Cùng Địa chỉ cư trú: Khóm 4, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T là ông B, sinh năm 1964 (Theo giấy ủy quyền ngày 29/11/2021).

Địa chỉ cư trú: Khóm 5, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà N, bị đơn ông S và ông B đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà T tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau: Ông S và bà T tự nguyện thống nhất liên đới trách nhiệm trả cho bà N số tiền vốn vay còn nợ là 374.000.000đ (ba trăm bảy mươi bốn triệu đồng chẵn), không tính lãi.

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án mà ông S và bà T chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền chưa thi hành án, tại thời điểm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà N, bị đơn ông S và ông B đại diện theo ủy quyền của bà T tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ông S và bà T tự nguyện liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.350.000đồng (chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- Hoàn trả lại cho N số tiền là 9.893.000đồng (chín triệu tám trăm chín mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0006312 vào ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Trinh